

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024**

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo văn bản hợp nhất tại Thông tư số 03/VEHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của BGDĐT;

Thực hiện Kế hoạch số 4084/KH-SGDĐT, ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang về việc tuyển sinh lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và THPT chuyên năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 444/SGDĐT-GDTrH&GDTX, ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của nhà trường. Trường trung học phổ thông An Biên xây dựng kế hoạch Tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trung học, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục tại địa phương;

- Thực hiện có hiệu quả phân luồng học sinh sau THCS theo Đề án giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh giai đoạn 2018-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/02/2018.

**2. Yêu cầu**

- Tổ chức tuyển sinh đúng đối tượng, chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy chế tuyển sinh và đảm bảo chỉ tiêu được phê duyệt;

- Phối hợp tốt với Phòng GDĐT và các đơn vị trường THCS trong huyện để triển khai kế hoạch tuyển sinh đến học sinh và cha mẹ học sinh.

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Số giáo viên trực tiếp giảng dạy ( Không tính BGH )**

Tổng số giáo viên: 59 người, trong đó giáo viên dạy ở các môn :

Toán ..... 9 người      Tin ..... 4 người      Lý ..... 6 người



Hoá..... 4 người	Sinh ..... 5 người	KTCN ..... 1 người
KTNN ..... 0 người	Văn..... 9 người	Sử..... 3 người
Địa..... 4 người	GDCD ..... 2 người	Anh văn ..... 7 người
Thể dục..... 5 người	GDQP..... 0 người	

## **2. Cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học**

Số phòng học: 34 phòng; Phòng máy vi tính: 02 phòng; Thư viện: 01 phòng; Phòng thí nghiệm, thực hành: 03 phòng; Hội trường, Phòng nghe nhìn, nhà tập đa năng.

## **3. Số lớp hiện tại năm học 2022-2023**

Trường có 31 lớp với 1309 học sinh

Khối 10: 11 lớp với 460 học sinh

Khối 11: 10 lớp với 428 học sinh

Khối 12: 10 lớp với 421 học sinh

## **III. ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI**

### **1. Đối tượng:**

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên.

### **2. Độ tuổi:**

Thực hiện theo Điều 33, Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi.

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

## **IV. ĐỊA BÀN TUYỂN SINH**

Học sinh đang học lớp 9 của các trường THCS trên địa bàn thị trấn và các xã: Thị trấn Thứ Ba 1, thị trấn Thứ Ba 2, xã Nam Thái, xã Nam Thái A, xã Hưng Yên, xã Tây yên A, xã Tây Yên, xã Đông Yên.

Ngoài quy định địa bàn tuyển sinh trên, thí sinh được đăng ký NV2 vào một trường THPT khác trong tỉnh theo địa bàn tuyển sinh quy định.

## **V. HỒ SƠ, ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH**

## 1. Hồ sơ

- a. Đơn xin dự tuyển sinh (theo mẫu).
- b. 02 ảnh cỡ 3x4 (ghi họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau);
- c. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- d. Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.
- đ. Học bạ cấp trung học cơ sở.
- e. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- f. Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

## 2. Đăng ký tuyển sinh

Việc đăng ký tuyển sinh, tiếp nhận và xử lý hồ sơ tuyển sinh được thực hiện qua phần mềm tuyển sinh có địa chỉ <https://tuyensinhkiengiang.eduvi.vn>

## VI. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

### 1. Hình thức tuyển sinh

Hình thức tuyển sinh: thi tuyển.

### 2. Môn thi

Gồm 03 bài thi: Bài thi môn Toán 120 phút, bài thi môn Ngữ văn 120 phút và bài thi môn Tiếng Anh 60 phút.

### 3. Chế độ ưu tiên

Thực hiện theo Điều 7, Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

- a. Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:
  - Con liệt sĩ;
  - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
  - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
  - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
  - Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
  - Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
  - Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- b. Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng sau:



- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c. Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

- Người dân tộc thiểu số;

- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên thì chỉ được hưởng theo 01 tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

## VII. ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN

### 1. Tuyển thẳng

+ Học sinh trường phổ thông DTNT THCS huyện, thành phố được tuyển thẳng vào lớp 10.

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người;

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

### 2. Điểm thi, kết quả

#### 2.1. Điểm thi tuyển

- Điểm mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.

- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT là tổng điểm của 03 bài thi không nhân hệ số.

#### 2.2. Điểm trúng tuyển và nguyên tắc xét tuyển

Tổng điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi tuyển + điểm ưu tiên (nếu có).

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ 03 bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 1 (một).

- Thí sinh trúng tuyển phải có tổng điểm xét tuyển từ bằng đến lớn hơn điểm chuẩn của nhà trường thông báo.

## VIII. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

### 1. Biên chế lớp năm học 2023 - 2024

<u>Khối lớp</u>	<u>số lớp</u>	<u>số học sinh</u>
Khối 12	10 lớp	428 học sinh
Khối 11	10 lớp	450 học sinh
Khối 10	12 lớp	516 học sinh
<b>Toàn trường</b>	<b>32 lớp</b>	<b>1394 học sinh</b>

### 2. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023- 2024

Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024 của trường THPT An Biên là **516** học sinh (chiếm tỉ lệ 46,9% so với 1100 học sinh lớp 9 đang học trong vùng tuyển sinh) với 12 lớp.

### 3. Tổ hợp môn học và các chuyên đề tự chọn.

STT	Số lớp	Số HS	Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chuyên đề lựa chọn
1	5	225	Văn, Toán Lịch sử	Lý, Hoá, Sinh, Tin học	Toán, Lý, Hoá
2	2	90	Tiếng Anh GDTC	Địa, GDKT&PL, Âm nhạc, Công nghệ	Văn, Sử, Địa
3	5	201	GDQP – AN HĐ TN – HN GD địa phương	Địa, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ	Văn, Sử, Địa
<b>Cộng</b>	<b>11</b>	<b>516</b>	<b>8 môn</b>	<b>4 môn</b>	<b>3 môn</b>

## IX. THỜI GIAN

- Thông báo tuyển sinh: Từ ngày 17/4/2023.
- Nhận hồ sơ từ ngày 28/5/2023 đến hết ngày 11/6/2023 theo địa chỉ <https://tuyensinhkiengiang.eduvi.vn>.
- Ngày tập trung: 14 giờ ngày 14/6/2023 sinh hoạt quy chế thi
- Ngày thi tuyển: Ngày 15 và 16 tháng 6 năm 2023 (Theo lịch của SGDĐT).
- Chấm thi: Từ ngày 17/6/2023 đến ngày 21/6/2023
- Công bố kết quả chấm thi: Ngày 26/6/2023.
- Nhận đơn phúc khảo: 26/6/2023-29/6/2023
- Học sinh nộp hồ sơ xác nhận nhập học: Trước 27/6/2023
- Hoàn thành công tác tuyển sinh trước 31/7/2023.

## X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trường THPT An Biên tham mưu trình Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang ra Quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển sinh.

2. Hội đồng thi tuyển sinh năm học 2023 - 2024 tổ chức thi, thông báo kết quả thi tuyển, tham mưu trình Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang phê duyệt kết quả trúng tuyển.

3. Trường THPT An Biên phối hợp với Đài truyền thanh huyện An Biên, các trường THCS trong huyện phổ biến kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024.

4. Phân công cán bộ, giáo viên tiếp nhận hồ sơ, tham gia Hội đồng coi thi, chấm thi, xét duyệt kết quả trúng tuyển.

5. Trường THPT An Biên dự trù kinh phí, tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh lớp 10, năm học 2023 - 2024 của trường THPT An Biên, đề nghị các bộ phận có liên quan thực hiện tốt./.

### Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- UBND huyện;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Quách Mạnh Hùng**